

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

**TÊN NGHỀ: CHẠM KHẮC ĐÁ
MÃ SỐ NGHỀ:**

Hà Nội, 03/2010

GIỚI THIỆU CHUNG

1. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Trên cơ sở định hướng phát triển dạy nghề đến năm 2020 và căn cứ vào luật dạy nghề ban hành ngày 29/11/2006, Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 ban hành quy định nguyên tắc, quy trình xây dựng và ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

Ban Chủ nhiệm xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia được thành lập theo Quyết định số 830/Q Đ-BXD ngày 12/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng để triển khai xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia cho nghề Chạm khắc đá.

Các bước công việc chính đã triển khai thực hiện gồm:

1. Thu thập các thông tin chung, tài liệu và tiêu chuẩn liên quan đến nghề Chạm khắc đá.

2. Khảo sát thực tế tại các doanh nghiệp có liên quan đến nghề Chạm khắc đá, các làng nghề nổi tiếng về nghề Chạm khắc đá.

3. Trên cơ sở khảo sát thực tế, Ban Chủ nhiệm lựa chọn đơn vị có công nghệ sản xuất đặc trưng và phù hợp với xu thế phát triển, có trang thiết bị công nghệ hiện đại, nguồn nhân lực có chất lượng để tham gia xây dựng “Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia” đối với nghề Chạm khắc đá.

4. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện sơ đồ phân tích nghề.

5. Xây dựng phiếu phân tích công việc (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

6. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện phiếu phân tích công việc.

7. Xây dựng danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

8. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng nghề.

9. Xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

10. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề.

Bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề Chạm khắc đá được xây dựng cho 04 bậc trình độ kỹ năng nghề với 11 nhiệm vụ và 90 công việc.

Bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề Chạm khắc đá được xây dựng và đưa vào sử dụng sẽ giúp người lao động định hướng phấn đấu nâng cao trình độ về kiến thức và kỹ năng của bản thân thông qua việc học tập hoặc tích lũy kinh nghiệm trong quá trình làm việc để có cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp. Đối với người sử dụng lao động có cơ sở để tuyển chọn lao động, bố trí công việc và trả lương hợp lý cho người lao động. Các cơ sở dạy nghề có căn cứ để xây dựng chương trình dạy nghề phù hợp và tiếp cận chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Ngoài ra, các cơ quan có thẩm quyền có căn cứ để tổ chức thực hiện việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động.

II. DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	ThS. Nguyễn Văn Tuấn	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định
2	ThS. Ninh Duy Dự	Trưởng khoa Đào tạo nghề Mỹ nghệ, Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định
3	KS. Đỗ Tuấn Quyền	Giám đốc Công ty đá Việt Hoàng, Ninh Vân, Ninh Bình
4	ThS. Trần Đức Thành	Trưởng phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định
5	KS.Cù Xuân Liệu	Phó Trưởng Khoa Đào tạo nghề Mỹ nghệ, Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định
6	CN. Trần Phú Thuận	Giáo viên, Khoa Đào tạo nghề Mỹ nghệ Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định
7	CN. Bùi Việt Thắng	Giáo viên Trung tâm TNSX, Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định
8	Ông Nguyễn Duy Thuý	Thợ chạm khắc đá bậc cao, Phó Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng, Làng nghề Chạm khắc đá Ninh Vân, Ninh Bình
9	Ông Bùi Huy Huấn	Thợ chạm khắc đá bậc cao, Giáo viên Trung tâm học tập cộng đồng, Làng nghề Chạm khắc đá Ninh Vân, Ninh Bình

III. DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	ThS. Ưông Đình Chất	Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Xây dựng
2	PGS, TS. Nguyễn Đức Trí	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
3	KS Nguyễn Văn Tiến	Chuyên viên chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Xây dựng
4	TS. Trần Hữu Hà	Phó Vụ trưởng Vụ KHCN&MT, Bộ Xây dựng

5	CN. Võ Mậu Lương	Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng, Làng nghề Chạm khắc đá Ninh Vân, Ninh Bình
6	Ông Dương Văn Tuất	Nghệ nhân Chạm khắc đá, Làng nghề Chạm khắc đá Ninh Vân, Ninh Bình
7	Ông Hoàng Đình Tô	Nghệ nhân Chạm khắc đá, Ban Quản lý Làng nghề Chạm khắc đá Ninh Vân, Ninh Bình

MÔ TẢ NGHỀ

TÊN NGHỀ: CHẠM KHẮC ĐÁ

MÃ SỐ NGHỀ:

Nghề Chạm khắc đá là một nghề xuất hiện rất sớm trong xã hội loài người. Ở nước ta nghề Chạm khắc đá còn là nghề truyền thống mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam. Sự phát triển của nghề Chạm khắc đá luôn gắn liền với sự phát triển của nền văn hoá dân tộc. Các sản phẩm của nghề Chạm khắc đá được làm từ nguyên vật liệu đá tự nhiên và một số nguyên liệu đá nhân tạo. Thông qua việc sử dụng các loại máy móc thiết bị và dụng cụ thủ công, cùng với bàn tay khéo léo của người thợ đã gia công, chế tác, tạo nên những sản phẩm chạm khắc đá vừa đẹp lại tinh xảo, mang tính nghệ thuật cao, nhằm đáp ứng và phục vụ nhu cầu sử dụng của con người. Các sản phẩm đó bao gồm: Các loại tranh phù điêu, hoa văn trang trí nội ngoại thất, các loại tượng khối ... Nhằm phục vụ cho việc sửa chữa, tu bổ, phục chế và làm mới các công trình kiến trúc như: Đình chùa, lăng mộ, nhà thờ, các di tích cổ, cũng như việc trang trí nội ngoại thất cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình văn hoá công cộng khác...

1. Các nhiệm vụ của nghề:

- Định hướng sản phẩm;
- Chuẩn bị và sử dụng dụng cụ thiết bị;
- Chuẩn bị nguyên vật liệu, gia công phôi;
- Chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;
- Chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;
- Chạm khắc phù điêu thủng;
- Chạm khắc tượng khối;
- Lắp đặt;
- Trang sức sản phẩm;
- Phân loại, đóng gói, nhập kho;
- Khởi sự doanh nghiệp.

2. Vị trí làm việc trong nghề:

Trước kia, có một số làng nghề Chạm khắc đá nổi tiếng như: Đại Bái- Bắc Ninh; Kính Chủ, Kim Môn- Hải Dương, Gia Đức, Thuỷ Nguyên- Hải Phòng; Đại Bái, Gia Lương- Bắc Ninh; An Hoạch, Đông Sơn- Thanh Hoá; Vĩnh Lộc, Phú Lộc- Thừa Thiên Huế...

Ngày nay, ở nước ta nghề Chạm khắc đá phát triển nhiều nhất là các vùng như: Ngũ Hành Sơn- Thành phố Đà Nẵng; Ninh Vân, Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình... Và nhiều nơi khác trên toàn quốc cũng đang phát triển. Nghề Chạm khắc đá cũng đã đem lại nhiều nguồn lợi cho các làng nghề, đặc biệt là nâng cao thu nhập và mức sống của người dân trong làng nghề.

Nghề Chạm khắc đá có thể làm trong nhà, trong gia đình, hoặc trong các lán xưởng.

Người làm nghề Chạm khắc đá có thể tham gia trong các vị trí sau:

- Công nhân chạm khắc đá, thợ điêu khắc đá;
- Kỹ thuật viên, công nhân viên trang trí nội ngoại thất;
- Kỹ thuật viên bảo tồn và tu bổ các di tích cổ;
- Hướng dẫn, dạy nghề Chạm khắc đá;
- Khảo sát, tính toán, lập kế hoạch, tổ chức sản xuất và kinh doanh sản phẩm đá mỹ nghệ...

3. Trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ cho nghề Chạm khắc đá:

- Cơ sở gồm: Nhà xưởng, bãi tập kết nguyên vật liệu, kho để chứa đựng và bảo quản sản phẩm;

- Các loại máy móc thiết bị để phục vụ công việc gia công sản phẩm bao gồm: Máy cưa đá các loại, máy mài đá các loại, máy khoan đá các loại, máy đánh nhẵn, máy dùi, cần cẩu, tời...;

- Các loại dụng cụ thủ công: Búa, vồ, cui, đục ve, đục sơn, đục phá...

- Vật liệu đá tự nhiên, đá nhân tạo và các loại vật liệu khác liên quan khác đến nghề.

DANH MỤC CÔNG VIỆC

Tên nghề: Chạm khắc đá

Mã số nghề:

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	A	Định hướng sản phẩm					
1	A1	Tìm hiểu thị trường			X		
2	A2	Xác định loại sản phẩm sản xuất			X		
3	A3	Ước tính giá bán sản phẩm			X		
4	A4	Dự tính số lượng sản phẩm sản xuất			X		
	B	Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị					
5	B1	Chuẩn bị và sử dụng các loại búa, vồ, cui	X				
6	B2	Chuẩn bị và sử dụng các loại đục thủ công	X				
7	B3	Chuẩn bị vận hành máy khoan cầm tay	X				
8	B4	Chuẩn bị vận hành máy khoan dùng nén khí		X			
9	B5	Chuẩn bị vận hành máy mài cầm tay		X			
10	B6	Chuẩn bị vận hành máy dùi cầm tay		X			
11	B7	Chuẩn bị vận hành máy cửa cắt cầm tay loại nhỏ		X			
12	B8	Chuẩn bị vận hành máy cửa cắt cầm tay loại vừa		X			
13	B9	Chuẩn bị vận hành máy cửa cắt cầm tay loại to		X			

14	B10	Chuẩn bị vận hành máy cắt đá cố định loại vừa		X			
15	B11	Chuẩn bị vận hành máy xẻ đá cố định loại vừa		X			
16	B12	Chuẩn bị vận hành máy cửa xẻ đá loại to			X		
17	B13	Chuẩn bị vận hành các loại cần cẩu thiếu nhi		X			
18	B14	Chuẩn bị vận hành các dụng cụ neo giữ		X			
	C	Chuẩn bị nguyên vật liệu					
19	C1	Xác định nguồn cung cấp vật liệu		X			
20	C2	Thực hiện các thủ tục mua nguyên vật liệu		X			
21	C3	Phân loại và phạm vi sử dụng đá tự nhiên		X			
22	C4	Phân loại và phạm vi sử dụng đá nhân tạo		X			
23	C5	Sơ chế vật liệu đá		X			
24	C6	Bảo quản vật liệu đá	X				
25	C7	Chuẩn bị các loại vật liệu khác	X				
26	C8	Pha phối dạng tấm		X			
27	C9	Pha phối dạng khối vuông khối chữ nhật		X			
28	C10	Pha phối dạng khối trụ		X			
	D	Chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng					
29	D1	Phân tích mẫu, đọc bản vẽ		X			
30	D2	In, vạch, vẽ mẫu lên phối	X				
31	D3	Đục tạo các mảng khối	X				

32	D4	Vẽ lại các chi tiết		X			
33	D5	Đục tạo các chi tiết			X		
34	D6	Đục sơn gia công nền	X				
35	D7	Tách tia các họa tiết			X		
36	D8	Ráp mối		X			
37	D9	Mài làm nhẵn	X				
39	D10	Kiểm tra		X			
	E	Chạm khắc phù điêu có nền mặt cong					
39	E1	Phân tích mẫu, đọc bản vẽ		X			
40	E2	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi	X				
41	E3	Đục tạo các mảng khối	X				
42	E4	Vẽ lại các chi tiết		X			
43	E5	Đục tạo các chi tiết			X		
44	E6	Đục sơn gia công nền	X				
45	E7	Tách tia các họa tiết			X		
46	E8	Ráp mối		X			
47	E9	Mài làm nhẵn	X				
48	E10	Kiểm tra			X		
	F	Chạm khắc phù điêu thủng					
49	F1	Phân tích mẫu, đọc bản vẽ		X			
50	F2	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi	X				
51	F3	Đục tạo các mảng khối	X				
52	F4	Vẽ lại các chi tiết		X			
53	F5	Đục tạo các chi tiết			X		
54	F6	Đục khoan thủng phần bỏ đi	X				

55	F7	Tách tỉa các hoạ tiết			X		
56	F8	Ráp mối		X			
57	F9	Mài làm nhẵn	X				
58	F10	Kiểm tra			X		
	G	Chạm khắc tượng khối					
59	G1	Phân tích mẫu, đọc bản vẽ			X		
60	G2	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi mặt chính			X		
61	G3	Gia công đường bao mặt chính	X				
62	G4	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi mặt bên			X		
63	G5	Gia công đường bao mặt bên	X				
6	G6	Đục tạo các mảng khối			X		
65	G7	Vẽ lại các chi				X	
66	G8	Đục tạo các chi tiết				X	
67	G9	Ráp mối			X		
68	G10	Mài làm nhẵn			X		
69	G11	Kiểm tra				X	
	H	Lắp đặt					
70	H1	Lập phương án lắp đặt			X		
71	H2	Bốc xếp cấu kiện sản phẩm lên phương tiện	X				
72	H3	Vận chuyển đến công trình	X				
73	H4	Bốc xếp cấu kiện sản phẩm từ phương tiện xuống	X				
74	H5	Lắp đặt gắn ghép các			X		

		cấu kiện					
75	H6	Kiểm tra chỉnh sửa				X	
	I	Trang sức sản phẩm					
76	I1	Kiểm tra bề mặt			X		
77	I2	Sử lý bề mặt các khuyết tật			X		
78	I3	Đánh nhẵn bề mặt	X				
79	I4	Tạo màu sắc			X		
80	I5	Tạo bóng			X		
	K	Phân loại đóng gói sản phẩm					
81	K1	Kiểm tra chất lượng sản phẩm			X		
82	K2	Phân loại sản phẩm			X		
83	K3	Đóng gói sản phẩm	X				
84	K4	Nhập kho	X				
	L	Khởi sự doanh nghiệp					
85	L1	Chọn loại hình kinh doanh				X	
86	L2	Chọn địa điểm kinh doanh				X	
87	L3	Lập kế hoạch xúc tiến kinh doanh				X	
88	L4	Tổ chức cơ sở kinh doanh				X	
89	L5	Ước tính vốn khởi sự				X	
90	L6	Lập kế hoạch khởi sự doanh nghiệp				X	

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tìm hiểu thị trường

Mã số công việc: A1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm hiểu về các loại sản phẩm trong thị trường, tìm hiểu thu thập các thông tin người mua hàng, người bán hàng, người sản xuất hàng. Xác định giá bình quân cho mỗi loại sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Câu hỏi ngắn gọn dễ hiểu;
- Thu thập được nhiều thông tin từ người mua và người bán nhất;
- Các thông tin phải rõ ràng, khách quan;
- Xác định được giá cả bình quân cho các loại sản phẩm một cách chính

xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thiết kế bảng biểu;
- Đặt câu hỏi;
- Giao tiếp ứng xử;
- Phân tích tổng hợp việc thu thập các thông tin
- Biết phối hợp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc

2. Kiến thức

- Mô tả được các sản phẩm chạm khắc đá
- Marketing
- Toán học, tin học

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống các câu hỏi để phỏng vấn
- Sổ ghi chép, máy tính, máy ảnh, máy ghi âm, phương tiện đi lại

- Mẫu sản phẩm, catalog.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự chuẩn xác của các câu hỏi, về số lượng, mẫu mã, giá cả, các điều kiện sản xuất - Sự thực hiện đúng qui trình các bước - Thời gian thu thập thông tin phù hợp với yêu cầu - Mức độ đảm bảo an toàn	- So sánh với bảng các câu hỏi, mẫu phân tích, đánh giá - Theo dõi quá trình thực hiện đối chiếu với tiêu chuẩn qui định - So sánh thời gian thu thập thông tin đối chiếu với thời gian qui định - Theo dõi quá trình thực hiện đối chiếu với qui định về an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xác định loại sản phẩm sản xuất

Mã số công việc: A2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Phân tích thông tin thị trường
- Đánh giá nguồn lực bản thân
- Xác định loại sản phẩm dự kiến sản xuất

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phân tích các thông tin rõ ràng, chính xác, khách quan
- Đánh giá đúng mức được nguồn lực của bản thân đang có
- Xác định đúng và chính xác các loại sản phẩm định sản xuất

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích tổng hợp các thông tin
- Tự đánh giá nguồn lực
- Biết phối hợp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc

2. Kiến thức

- Mô tả được các loại sản phẩm chạm khắc đá
- Phân tích thống kê được các loại sản phẩm đang bán chạy và có lãi trên thị trường
- So sánh các thông tin đã thu thập để đưa ra kết luận định sản xuất sản phẩm

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống các thông tin đã thu thập qua phỏng vấn
- Sổ ghi chép, máy tính
- Mẫu sản phẩm, catlog
- Máy móc trang thiết bị thường dùng trong nghề

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các loại sản phẩm để đưa ra sản xuất - Sản phẩm thoả mãn được nhu cầu người tiêu dùng - Thời gian thực hiện công phù hợp với thời gian yêu cầu - Mức độ đảm bảo an toàn	- So sánh sản phẩm làm ra với với sản phẩm mẫu, cata log - So sánh đối chiếu với thông tin từ khách hàng - So sánh thời gian thu thập thông tin đối chiếu với thời gian qui định - Theo dõi quá trình thực hiện đối chiếu với qui định về an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Ước tính giá bán sản phẩm

Mã số công việc: A3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Tính chi phí nguyên vật liệu cho một sản phẩm
- Tính chi phí nhân công cho một sản phẩm
- Tính chi phí khấu hao cho một sản phẩm
- Tổng hợp các chi phí cho một sản phẩm (giá thành)
- Định giá bán cho một sản phẩm (giá đầu ra)

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tính đủ các chi phí cho một sản phẩm một cách chính xác, rõ ràng
- Định giá bán cho sản phẩm một cách phù hợp
- Giá bán phải thu hút được khách hàng
- Giá bán sản phẩm phải có lãi
- Giá bán sản phẩm phải hấp dẫn hơn các đối thủ cạnh tranh

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kế toán, thống kê, quản trị doanh nghiệp
- Phân tích giá cả của các loại sản phẩm chạm khắc đá trên thị trường
- Biết phối hợp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc

2. Kiến thức

- Kế toán, thống kê, quản trị doanh nghiệp
- Phân tích giá cả của các loại sản phẩm chạm khắc đá trên thị trường
- Nêu được các chi phí sản xuất

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bút viết, sổ tay, máy tính cá nhân
- Bảng định mức đơn giá nguyên vật liệu

- Định mức đơn giá nhân công
- Định mức các chi phí khác
- Mẫu sản phẩm hoặc catalog

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp về giá - Tính hiệu quả, tính cạnh tranh của sản phẩm - Sản phẩm thoả mãn được nhu cầu người tiêu dùng - Thời gian thực hiện công phù hợp với thời gian yêu cầu	- Kiểm tra thu thập thông tin từ khách hàng, người mua - Kiểm tra thu thập thông tin từ khách hàng - Theo dõi sức mua thực tế của thị trường người tiêu dùng - So sánh thời gian thực tế đối chiếu với thời gian qui định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Ước tính số lượng các loại sản phẩm dự định sản xuất

Mã số công việc: A4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Ước tính số lượng các loại sản phẩm phục vụ khách du lịch
- Ước tính số lượng các loại sản phẩm phục vụ khách bán buôn
- Ước tính số lượng các loại sản phẩm phục vụ khách bán lẻ
- Ước tính số lượng các loại sản phẩm phục vụ quảng cáo
- Ước tính số lượng các loại sản phẩm phục vụ theo đơn đặt hàng

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đủ, đúng số lượng loại sản phẩm phục vụ khách du lịch
- Đủ, đúng số lượng loại sản phẩm phục vụ khách bán buôn
- Đủ, đúng số lượng loại sản phẩm phục vụ khách bán lẻ
- Đủ, đúng số lượng loại sản phẩm phục vụ quảng cáo
- Đủ, đúng số lượng loại sản phẩm phục vụ theo đơn đặt hàng

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, tổng hợp
- Tính toán, dự toán, tiên đoán
- Thiết kế và lập bảng biểu
- Biết phối hợp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc

2. Kiến thức

- Phân tích tổng hợp được số lượng các sản phẩm phục vụ cho khách du lịch, khách bán buôn, bán lẻ theo đơn đặt hàng và cho quảng cáo
- Mô tả được các loại sản phẩm trong nghề Chạm khắc đá
- Trình bày được phương pháp tổ chức điều hành và quản lý lao động
- Kế toán thống kê

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bút viết sổ ghi chép, máy tính
- Mẫu sản phẩm, catalog
- Bảng số lượng các loại sản phẩm phục vụ khách bán buôn, bán lẻ,
- Bảng số lượng các loại sản phẩm phục vụ theo đơn đặt hàng và quảng cáo
- Bảng thống kê số lượng nguyên vật liệu hiện có của đơn vị
- Bảng thống kê số lượng, khả năng về nguồn lực của bản thân

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dự tính đúng, đủ số lượng sản phẩm theo yêu cầu của thị trường - Số lượng sản phẩm phù hợp với khả năng nguồn lực con người - Số lượng sản phẩm phù hợp với khả năng nguồn lực cơ sở vật chất, nguyên vật liệu - Thời gian thực hiện phù hợp - Sự an toàn về sản phẩm và con người	- Thông tin từ khách hàng - So sánh số lượng các loại sản phẩm thống kê cân đối với số nguồn lực con người - So sánh số lượng các loại sản phẩm thống kê cân đối với số nguồn lực về cơ sở vật chất - So sánh thời gian thống kê đối chiếu với thời gian qui định - Theo dõi quá trình thực hiện đối chiếu với các qui định về an toàn lao động